PHỤ LỤC 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính)

UBND TỈNH NINH THUẬN **VĂN PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110a/TB-VPUB	*Ninh Thuận, ngày 29 tháng 4 năm 2022*

THÔNG BÁO
Đối chiếu số liệu kết quả hoạt động năm 2021
Nhà khách Ninh Thuận
Mã chương: 405

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Nhà khách Ninh Thuận và Biên bản bản đối chiếu số liệu kết quả hoạt động năm 2021 ngày 26/4/2022 giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Nhà khách Ninh Thuận;

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo kết quả đối chiếu số liệu hoạt động của Nhà khách Ninh Thuận năm 2021 như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 4.599.119.901 đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại: 79.602.045 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2b ban hành kèm theo Thông tư này đối với xét duyệt/thẩm định quyết toán từ năm ngân sách 2018).

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: …… đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: ……. … đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: ….. đồng

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Qua kiểm tra, đối chiếu số liệu năm 2021 cho thấy Nhà khách Ninh Thuận đã chấp hành tốt việc lập Báo cáo tài chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

Đối với nguồn chi hoạt động, đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo định mức quy định và khả năng tài chính của đơn vị và thực hiện theo đúng quy chế.

Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước: Nhà khách Ninh Thuận chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: -880.640.022 đồng, trong đó:

Trích lập các Quỹ:

+ Quỹ hoạt động sự nghiệp (25%): 0 đồng

+ Quỹ bổ sung thu nhập (40%): 0 đồng
+ Quỹ khen thưởng (15%): 0 đồng
+ Quỹ phúc lợi (35%): 0 đồng
+ Nguồn cải cách tiền lương (40%): 0 đồng
+ Quỹ khác (10%): 0 đồng

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Theo quy định tại Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, đơn vị dự toán cấp 1 thuộc tỉnh tổng hợp, lập Báo cáo quyết toán và Báo cáo tài chính năm bao gồm báo cáo của các đơn vị cấp dưới trực thuộc đã được xét duyệt theo quy định, gửi về Sở Tài chính trước ngày 30/4 năm sau. Tuy nhiên, đơn vị gửi báo cáo tài chính về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trễ so với thời gian quy định là ảnh hưởng đến việc xét duyệt quyết toán và tổng hợp số liệu gửi KBNN tỉnh.

- Công tác kế toán và lập Báo cáo tài chính: Đơn vị đang thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính, về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Số liệu quyết toán nguồn hoạt động kinh doanh dịch vụ rõ ràng, theo khoản mục đúng quy định và thể hiện các khoản thu chi đầy đủ, đúng chế độ, hóa đơn nhập xuất kho đầy đủ, phản ánh kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, có mở sổ theo dõi, đối chiếu tình hình công nợ khách hàng.

a. Chứng từ kế toán: Qua kiểm tra, nhận thấy chứng từ kế toán đảm bảo tính hợp lý, ghi chép đảm bảo yêu cầu, chứng từ lưu trữ tốt.

b. Sổ kế toán: Đơn vị đang hạch toán kế toán trên phần mềm máy tính nên các loại sổ kế toán được mở đầy đủ, cuối năm các loại sổ được in để ký, đóng dấu và lưu trữ theo quy định.

c. Hạch toán kế toán: Về cơ bản thực hiện theo chế độ tài chính quy định.

d. Báo cáo tài chính: Cơ bản được lập theo quy định.

e. Thực hiện kiến nghị kiểm tra quyết toán năm 2020:

2. Kiến nghị:

- Đề nghị Nhà khách chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán đúng thời gian quy định tại Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

Hồ Sĩ Sơn

Nơi nhận:
- LĐVP;
- Nhà khách NT
- Lưu VT, KT.

Mẫu biểu 2b

ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Đơn vị: NHÀ KHÁCH NINH THUẬN

(Kèm theo Thông báo xét duyệt quyết toán số 110a /TB-VPUB ngày 29 tháng 4 năm 2022)

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Nội dung	Số tiền
A	B	C
I	**Hoạt động hành chính, sự nghiệp**	
1	Doanh thu	2.747.656.034
	a. Từ NSNN cấp	2.747.656.034
	b. Từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài	
	c. Từ nguồn phí được khấu trừ, để lại	
2	Chi phí	2.747.656.034
	a. Chi phí hoạt động	2.747.656.034
	b. Chi phí từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài	
	c. Chi phí hoạt động thu phí	
3	Thặng dư/thâm hụt	0
II	**Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ**	
1	Doanh thu	4.599.119.901
2	Chi phí	5.649.654.601
3	Thặng dư/thâm hụt	-1.050.534.700
III	**Hoạt động tài chính**	
1	Doanh thu	169.894.678
2	Chi phí	
3	Thặng dư/thâm hụt	169.894.678
IV	**Hoạt động khác**	
1	Thu nhập khác	
2	Chi phí khác	
3	Thặng dư/thâm hụt	
V	**Chi phí thuế TNDN**	
VI	**Thặng dư/thâm hụt trong năm**	**-880.640.022**
1	Sử dụng kinh phí tiết kiệm của đơn vị hành chính	
2	Phân phối cho các quỹ	
3	Kinh phí cải cách tiền lương	